TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SƠN LA** **TỈNH SƠN LA** ——————— Số: 07/2021/QĐST-DS	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Thành phố Sơn La, ngày 10 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2021/TLST-DS, ngày 25 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông N, sinh năm: 1961. Địa chỉ: số nhà 89, đường N, tổ 8, phường T, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Ông E, sinh năm 1949 và bà S, sinh năm 1956. Địa chỉ: số nhà 126, đường 3/2, tổ 8, phường T, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (bà S có uỷ quyền cho chồng là ông E theo giấy uỷ quyền ngày 02/12/2021).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông N và ông E (bà S) tự nguyện thống nhất thoả thuận như sau:

Ông E và bà S có trách nhiệm thanh toán cho ông N tiền gốc là: 1.600.000.000,đ (một tỷ sáu trăm triệu đồng); tiền lãi là 100.000.000,đ (một trăm triệu đồng). Tổng cộng tiền gốc và tiền lãi là 1.700.000.000,đ. Thời hạn thanh toán chia làm 04 đợt.

Đợt 1: Ngày 02/01/2022 thanh toán 400.000.000,đ (bốn trăm triệu đồng).

Đợt 2: Ngày 02/02/2022 thanh toán 400.000.000,đ (bốn trăm triệu đồng).

Đợt 3: Ngày 02/3/2022 thanh toán 400.000.000,đ (bốn trăm triệu đồng).

Đợt 4: Ngày 30/4/2022 thanh toán 500.000.000,đ (năm trăm triệu đồng).

Trường hợp ông E và bà S vi phạm nghĩa vụ cam kết trả nợ của mỗi kỳ như đã thoả thuận thì ông N có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án buộc ông Ế và bà Sinh phải thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ và lãi suất quá hạn theo quy định của Ngân hàng.

Trường hợp ông E và bà S hoàn thành hết nghĩa vụ thanh toán nợ cho ông N thì ông Năm phải có trách nhiệm trả lại cho ông E và bà S Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên E số 417 QSDĐ/ số 226/QĐ-UB ngày 28/4/1993 và tài sản gắn liền với đất là tài sản thế chấp theo hợp đồng cho vay tiền ngày 15/01/2021.

Về án phí:

Ông N được miễn nộp tiền tạm ứng án phí theo thông báo số 02/TB-TA, ngày 25/11/2021 của Toà án nhân dân thành phố Sơn La.

Ông E và bà S được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- Chi cục THADS TP Sơn La;
- Các đương sự (2);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thu Hà